TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2018
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nga.

2. Bà Đoàn Thị Mến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Đình Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ái Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

"Có mặt"

Bị đơn: Ông Vũ Đình M, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

"Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/6/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ái Th trình bày:

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước

Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 23/3/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông M thường xuyên chơi bời, rượu chè, không quan tâm tới gia đình, vợ con và mỗi lần mâu thuẫn thì ông M thường xuyên đe dọa sử dụng bạo lực với vợ con. Vì thương con nên bà Th cố gắng chịu đựng mong ông M thay đổi để cùng nhau nuôi dạy con và phát triển kinh tế gia đình, nhưng ông M vẫn không thay đổi, nên đến đầu năm 2018 bà Th đã đưa con lên thành phố Hồ Chí Minh để đi làm công nhân, kể từ đó vợ chồng sống ly Thân cho đến nay. Do mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông M.

Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M có 01 người con chung tên là Vũ Thị Ái V, sinh ngày 28/12/2012. Khi ly hôn bà Th yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu V và không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai, biên bản hòa giải ngày 09/8/2018 và ngày 24/8/2018 bị đơn ông Vũ Đình M trình bày:

Về hôn nhân: Ông Vũ Đình M và bà Huỳnh Thị Ái Th kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 23/3/2012. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhỏ, không đến mức trầm trọng, nguyên nhân là do bà Th đi chơi về khuya nên ông M có la mắng và dọa chết cùng con, chỉ có vậy mà bà Th đã đưa con bỏ đi không liên lạc gì với ông M nữa. Hiện tại bà Th cùng con ở đâu ông M không rõ. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra ông M có nhờ cha mẹ động viên, khuyên bảo bà Th để vợ chồng hòa thuận với nhau, nhưng bà Th không nghe. Ông M vẫn còn yêu vợ, thương con nên không đồng ý ly hôn bà Th.

Về con chung: Ông Vũ Đình M và bà Huỳnh Thị Ái Th có 01 người con chung tên là Vũ Thị Ái V, sinh ngày 28/12/2012. Khi ly hôn bà Th yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con, ông M không đồng ý. Ông M yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu bà Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Đối với các đương sự nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ái Th là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:* Bà Huỳnh Thị Ái Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Vũ Đình M, sinh năm 1986 có nơi cư trú tại ấp ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ông Vũ Đình M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất ngày 08/11/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai ngày 29/11/2018, ông Vũ Đình M vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Vũ Đình M theo luật định.

[3]. *Về hôn nhân:* Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/2012, ngày 23/3/2012 của Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân của bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau nên thường xuyên xung đột trong cuộc sống. Vì vậy, hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, không còn quan hệ gì về mặt tình cảm cũng như kinh tế. Bà Huỳnh Thị Ái Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Đình M. Xét thấy hôn nhân của bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Huỳnh Thị Ái Th được ly hôn ông Vũ Đình M theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân, bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M có 01 con chung tên là Vũ Thị Ái V, sinh ngày 28/12/2012. Khi ly hôn bà Th yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu V, không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con; ông M không đồng ý, đồng thời yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu V và không yêu cầu bà Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, hiện nay cháu V còn nhỏ và đang sống cùng bà Th, vì vậy giao cháu V cho bà Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Huỳnh Thị Ái Th không yêu cầu ông Vũ Đình M phải cấp dưỡng nuôi con, nên ông Vũ Đình M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. *Về tài sản và nợ chung:* Bà Huỳnh Thị Ái Th và ông Vũ Đình M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội

thì nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ái Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ái Th được ly hôn ông Vũ Đình M.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Ái V, sinh ngày 28/12/2012 cho bà Huỳnh Thị Ái Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Vũ Đình M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vũ Đình M có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ái Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002914 ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Huỳnh Thị Ái Th đã nộp xong án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND thị trấn P, huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Duy